

Bản án số: 126/2019/HS-PT

Ngày 29 - 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tài Sử

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Đồng Chung và ông Nguyễn Xuân Chiến

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Vũ Trí là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắc Nông

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa:**
Ông Trần Duy Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắc Nông mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 119/2019/TLPT-HS ngày 29 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 113/2019/QĐXXPT-HS ngày 11 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo Hồ Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2019/HS-ST ngày 27-9-2019 của Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil.

Bị cáo có kháng cáo: **Hồ Văn T**, sinh năm 1984 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp V, xã A, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 4/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: nam; con ông Hồ Văn D và bà Lê Thị V; có vợ là Lê Thị Bích S và 01 con; tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2014/HS-ST ngày 01-4-2014 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tây Ninh, xử phạt 05 năm tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” và tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*”, phạt bổ sung 7.000.000 đồng và truy thu 36.700.000 đồng do phạm tội mà có, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 29-8-2017; bị bắt tạm giam từ ngày 04-3-2019 - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Do quen biết với Hồ Văn T nên Nguyễn Đình Th đã trao đổi với T về việc đi trộm cắp xe mô tô ở địa bàn huyện Đ bán cho T thì được T đồng ý. Sáng ngày

20-12-2018, Nguyễn Đình Thử, Hoàng Văn L, Nguyễn Hồng Q và Phan Trọng H đi trộm cắp xe mô tô tại huyện Đ để bán lấy tiền tiêu xài thì L, Q và H đồng ý. Khoảng 16 giờ ngày 20-12-2018, Th điện thoại cho T nói đưa người xuống huyện Đ để nhận xe mô tô do Th trộm cắp. Từ ngày 20-12-2018 đến ngày 21-12-2018, L, Q, Th và H đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Đ và 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Đ1. Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 19 giờ ngày 20-12-2018, L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 71C4-320.69 chở Th và Q điều khiển xe mô tô của Th (không rõ biển kiểm soát) chở H đến cửa hàng Viettel Post thuộc tổ dân phố X, thị trấn Đ, huyện Đ phát hiện 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exiter biển kiểm soát 47F1-397.46 của anh Bùi Nguyễn K không có người trông coi nên nhóm của L lấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47F1-397.46 và điều khiển xe giao cho H và Th chạy đến khu vực lô cao su tại thôn T, xã Đ, huyện Đ1 để cất giấu.

Bản kết luận định giá tài sản số: 02/HĐĐGTS ngày 25-01-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đ kết luận: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exiter biển kiểm soát 47F1-397.46, giá trị còn lại là 39.000.000 đồng.

Vụ thứ 2: Sau khi giao xe mô tô biển kiểm soát 47F1-397.46 cho H và Th đi cất giấu. L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 71C4-320.69 chở Q và điện thoại cho Th hẹn gặp. Sau khi gặp nhau, L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 71C4-320.69 chở Th đi tìm xe mô tô trộm cắp, Q và H điều khiển xe mô tô của Th (không rõ biển kiểm soát) đến khu vực thôn T, xã Đ, huyện Đ1 chờ L và Th. L và Th điều khiển xe mô tô chạy đến khu vực thôn Đ, xã Đ, huyện Đ1 thì phát hiện 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exiter biển kiểm soát 48D1-189.79 của anh Nguyễn Xuân C để trước sân quán Internet không có người trông coi nên L xuống xe đi lại dùng tay tháo ổ điện rồi dắt xe ra ngoài lề đường nổ máy điều khiển về lại thôn T, xã Đ, huyện Đ1 giao cho H và Th đưa đến khu vực lô cao su tại thôn T, xã Đ, huyện Đ1 để cất giấu.

Bản kết luận định giá tài sản ngày 04-3-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đ1 kết luận: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exiter biển kiểm soát 48D1-189.79, giá trị còn lại là 28.800.000 đồng.

Vụ thứ 3: Sau khi giấu xe mô tô hiệu Yamaha Exiter biển kiểm soát 48D1-189.79, Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 71C4-320.69 chở L và Th điều khiển xe mô tô của Th chở H chạy ra hướng quốc lộ 14 (theo hướng đi huyện Đ1). Khi đi đến tổ dân phố X, thị trấn Đ, huyện Đ1, L và Q phát hiện thấy 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exiter biển kiểm soát 95B1-630.48 của chị Nguyễn Thị Hồng T khóa cổ để trước sân không có người trông coi nên L và Q dừng lại để trộm cắp. Th chở H đi theo sau thấy L và Q đang đứng sát lề đường nên chạy qua một đoạn rồi dừng xe đứng canh giới cho L và Q. L xuống xe đi bộ đến xe mô tô biển kiểm soát 95B1-630.48 và dắt xe thì Th và H điều khiển xe mô tô và dùng chân đẩy xe mô tô do L vừa trộm cắp được chạy về khu vực lô cao su tại thôn T, xã Đ, huyện Đ1 để cất giấu.

Sau khi cất giấu xe mô tô biển kiểm soát 95B1-630.48, Q, L, Th và H điều khiển xe mô tô chở nhau về lại nhà nghỉ AT ở thôn Đ, xã Đ, huyện Đ để nghỉ và điện thoại thông báo cho Hồ Văn T biết đã trộm cắp được 03 xe mô tô hiệu Yamaha Exiter và nói T đưa người xuống để chạy 01 xe mô tô do Th đã trộm cắp về tiêu thụ. T gọi điện thoại cho Lê Văn Đ, Tạ Phú L, Hồ Văn L và Tống Văn Đ thuê đi đưa xe mô tô do Th trộm cắp về để tiêu thụ thì Lê Văn Đ, Tạ Phú L, Hồ Văn L và Tống Văn Đ đều đồng ý. T điều khiển xe ô tô hiệu Fortuner biển kiểm soát 51A-682.89 (xe ô tô T thuê của em gái là Hồ Thị H) chở Tạ Phú L, Hồ Văn L và Tống Văn Đ lên huyện Đ để gặp Th.

Đến khoảng 02 giờ sáng ngày 21-12-2018, khi đi đến khu vực ngã 3 Đ, huyện Đ, T đón Th và Q ở nhà nghỉ AT lên xe ô tô và cùng đi đến lô cao su thuộc thôn T, xã Đ, huyện Đ để Th giao cho T 03 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47F1-397.46, 95B1-630.48 và 48D1-189.79. Sau khi nhận xe T giao cho Tạ Phú L, Hồ Văn L và Tống Văn Đ mỗi người điều khiển 01 xe mô tô về ấp T, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An bán cho đối tượng tên R (là người Campuchia) 03 chiếc xe mô tô trên.

Bản kết luận định giá tài sản ngày 04-3-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đ1 kết luận: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exiter màu đen, biển kiểm soát 95B1-630.48, giá trị còn lại là 46.550.000 đồng.

Vụ thứ 4: Khoảng 12 giờ cùng ngày ngày 21-12-2018, Th, L, Q và H đi về hướng khu vực xã Đ, huyện Đ để tìm xe mô tô trộm cắp. Khi đi đến khu vực Trường THPT Quang Trung thuộc thôn R, xã Đ, huyện Đ, Th phát hiện 01 xe mô tô Honda SH 150i biển kiểm soát 48E1-158.37 của anh Trần L để tại khu vực nhà xe của trường nên Th và Q dừng lại, thấy Th và Q dừng lại thì L và H chạy qua khu vực trường học khoảng 150m thì quay lại đứng trước cổng trường học để chờ Th và Q. Lúc này, Th đi bộ vào bên trong nhà xe bẻ khóa xe mô tô Honda SH 150i biển kiểm soát 48E1-158.37 rồi điều khiển về hướng xã Đ, huyện Đ. Q, L và H điều khiển xe mô tô chạy theo sau.

Đến khu vực thôn E, xã Đ, huyện Đ, Th giao xe mô tô vừa trộm cắp được cho H điều khiển mang đi cất giấu tại rẫy cà phê thuộc thôn Đ, xã Đ, huyện Đ. Sau đó, Th điện thoại thông báo cho T biết đã trộm cắp được 01 xe mô tô hiệu Honda SH 150i và đã giao cho Lê Văn Đ điều khiển về tỉnh Tây Ninh và thông nhất bán cho T 04 xe mô tô (biển kiểm soát: 47F1-397.46, 95B1-630.48, 48D1-189.79 và 48E1-158.37) với giá 41.000.000 đồng. Lê Văn Đ điều khiển xe mô tô Honda SH 150i biển kiểm soát 48E1-158.37 khi đi đến địa phận xã T, huyện Đ thì bị lực lượng giao thông Công an tỉnh Đ kiểm tra phát hiện và bắt giữ. Khoảng 17 giờ ngày 21-12-2018, T điện thoại cho đối tượng R (không rõ nhân thân lai lịch, là người Campuchia) bán 04 xe mô tô (biển kiểm soát: 47F1-397.46, 95B1-630.48, 48D1-189.79 và 48E1-158.37) được 52.000.000 đồng.

Bản kết luận định giá tài sản số: 81/HĐĐGTS ngày 03-01-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đ kết luận: Xe mô tô biển kiểm soát 48E1-158.37, giá trị còn lại là 52.135.417 đồng.

Trong vụ án này, bị cáo Hồ Văn T tham gia 04 vụ trộm cắp 04 xe mô tô, tổng giá trị 166.485.417 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2019/HS-ST ngày 27-9-2019 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Hồ Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Văn T 05 năm tù.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 02-10-2019, bị cáo Hồ Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hồ Văn T thừa nhận Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil xử phạt bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan và giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Nông, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hứa hẹn với bị cáo Nguyễn Đình Th mua xe mô tô của Th và các bị cáo khác trộm cắp được. Bị cáo T đã 04 lần mua xe mô tô trộm cắp của các bị cáo khác đem đi bán lại kiếm lời. Tổng giá trị 04 xe mô tô trộm cắp theo định giá của cơ quan tiến hành tố tụng là 166.485.417 đồng. Do vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2019/HS-ST ngày 27-9-2019 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil đã xử phạt bị cáo Hồ Văn T 05 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức hình phạt 05 năm tù là đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cũng như nhân thân của bị cáo.

Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới như tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại và được bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu có tiền án 05 năm tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” và tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*”. Bị cáo không lấy đó là bài học tu dưỡng, rèn luyện lại tiếp tục phạm tội mới thuộc trường hợp nghiêm trọng và phạm tội nhiều lần. Do đó, mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là tương xứng nên Hội

đồng xét xử chỉ sửa bản án sơ thẩm, áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ và không chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt.

[3]. Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Văn T về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Văn T 05 (Năm) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 04-3-2019.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Hồ Văn T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ GDKTI);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Đ;
- CQTHAHS Công an tỉnh Đ;
- CQTHAHS Công an huyện Đ;
- TAND huyện Đắk Mil;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- CA huyện Đắk Mil;
- Bị cáo;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký và đóng dấu*)

Nguyễn Tài Sử